

HƯỚNG NHẬP LIỆU CÂU HỎI ĐỀ SAO CHÉP TỪ WORD (DẠNG A, B, C, D)

I. HƯỚNG DẪN SOẠN THẢO

Cấu trúc của câu hỏi dạng A, B, C, D:

<Độ khó> Tiêu đề câu hỏi	
A. Phương án 1	B. Phương án 2
C. Phương án 3	D. Phương án 4 (Đáp án đúng)
<LG> Lời giải của câu hỏi (Nếu muốn cung cấp lời giải chi tiết cho câu hỏi)	
<END>	

Trong đó:

1. Độ khó của câu hỏi được ký hiệu như sau:

STT	Ký hiệu mức độ khó	Mức độ khó biểu thị
1	NB	Nhận biết
2	TH	Thông hiểu
3	VDT	Vận dụng thấp
4	VDC	Vận dụng cao

2. Dạng này chỉ áp dụng cho các dạng câu hỏi lựa chọn một hoặc nhiều đáp án trong 4 phương án A, B, C, D.

3. Các đáp án được bôi đậm và có dấu chấm (.) đằng sau. Ví dụ: **A.** hoặc **B.** hoặc **C.** hoặc **D.**

4. Đáp án đúng được gạch chân ở bên dưới. Ví dụ: A.

II. MỘT SỐ VÍ DỤ MINH HỌA

Ví dụ 1: Câu hỏi mức độ Nhận biết, 1 đáp án đúng

<NB> If I get up early, I _____ go to school on time!

A. can

B. am

C. have could

D. were

<END>

Ví dụ 2: Câu hỏi mức độ Thông hiểu, 1 đáp án đúng

<TH> Hợp chất MX₃ có tổng số hạt mang điện tích là 128. Trong hợp chất, số p của nguyên tử X nhiều hơn số p của nguyên tử M là 38. Công thức của hợp chất trên là:

A. FeCl₃

B. AlCl₃

C. FeCl₃

D. AlBr₃

<LG> Điền lời giải vào đây, nếu có. Không thì có thể xóa dòng này đi

<END>

Ví dụ 3: Câu hỏi mức độ Vận dụng thấp, 1 đáp án đúng

<VDT> Trong không gian Oxyz, cho hai điểm A(1;1;-1) và B(2;3;2). Vector \overline{AB} có tọa độ là?

A. (-1;-2;3)

B. (3;5;1)

C. (1;2;3)

D. (3;4;1)

<LG> Tương tự như trên

<END>

Ví dụ 4: Câu hỏi mức độ Vận dụng cao, nhiều đáp án đúng (tối đa 3 đáp án đúng)

<VDC> Cho $x^2 + 2 = 6$, vậy $x = ?$

A. 4

B. 2

C. - 2

D. - 4

<LG> Ta có:

$$x^2 + 2 = 6$$

$$\Leftrightarrow x^2 = 4$$

$$\Leftrightarrow x = 2 \wedge x = -2$$

<END>

Ví dụ 5: Câu hỏi mức độ NB, nhiều đáp án đúng

<VDC> $1+1=?$

A. 3-1

B. 2

C. 4/2

D. - 4

<END>